

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 9 tháng 12 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA****I. Thông tin chung về nhiệm vụ:**

1. **Tên nhiệm vụ, mã số:** *Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển nông nghiệp bền vững, nâng cao giá trị gia tăng tại Tây Nguyên; Mã số:* ĐTĐL.CN-18/18

Thuộc: - Chương trình (*tên, mã số chương trình*): Chương trình độc lập cấp nhà nước

- Khác (*ghi cụ thể*):

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- *Mục tiêu chung:* Đánh giá được tổng thể về thực trạng, xác định những yếu tố thúc đẩy và cản trở phát triển nông nghiệp và đề xuất các giải pháp phát triển nông nghiệp bền vững Tây Nguyên.

- *Mục tiêu cụ thể:*

- Đánh giá được hiện trạng sử dụng đất, chất lượng đất, nước và tác động của biến đổi khí hậu đến sản xuất nông nghiệp tại Tây Nguyên.
- Đánh giá được hiện trạng sản xuất, yếu tố thúc đẩy và cản trở phát triển nông nghiệp tại Tây Nguyên.
- Đánh giá được hiện trạng tổ chức và liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị tại Tây Nguyên.
- Đánh giá được kết quả ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp tại Tây Nguyên.
- Đánh giá được năng lực làm chủ KH&CN của người dân Tây Nguyên.

- Xây dựng được kế hoạch tổng thể định hướng nội dung về khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp bền vững tại Tây Nguyên.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: GS.TS. Trần Đức Viên

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Học viện Nông nghiệp Việt Nam

5. Tổng kinh phí thực hiện: 12.500 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 12.500 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: 6/2018

Kết thúc: 11/2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

Quyết định số 1441/QĐ-BKHHCN, ngày 29/5/2020

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Trần Đức Viên	Giáo sư, tiến sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
2	GS.TS. Nguyễn Thị Lan	Giáo sư, tiến sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
3	GS.TS. Vũ Đình Tôn	Giáo sư, tiến sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
4	PGS.TS. Lê Hữu Ảnh	Phó giáo sư, tiến sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
5	PGS.TS. Nguyễn Quang Học	Phó giáo sư, tiến sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
6	PGS.TS. Nguyễn Phượng Lê	Phó giáo sư, tiến sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
7	TS. Phạm Văn Hội	Tiến sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
8	TS. Lê Huỳnh Thanh Phương	Tiến sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
9	TS. Nguyễn Đức Huy	Tiến sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
10	PGS.TS. Nguyễn Thanh Lâm	Phó giáo sư, tiến sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Báo cáo đánh giá kết quả ứng dụng KH&CN phục vụ phát triển nông nghiệp Tây Nguyên		x			x			x	
2	Báo cáo đánh giá hiện trạng sử dụng, chất lượng đất, nước và tác động của BĐKH đến sản xuất nông nghiệp tại Tây Nguyên		x			x			x	
3	Báo cáo đánh giá hiện trạng công tác phát triển lâm nghiệp và nông lâm kết hợp vùng Tây Nguyên		x			x			x	
4	Báo cáo đánh giá hiện trạng tổ chức và liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị tại Tây Nguyên		x			x			x	
5	Báo cáo đánh giá năng lực làm chủ công nghệ của người dân Tây Nguyên		x			x			x	
6	Báo cáo xây dựng kế hoạch tổng thể định hướng nội dung về KH&CN phục vụ phát triển nông nghiệp bền vững tại Tây Nguyên		x			x			x	

7	Bài báo được công bố (7 bài)		x			x			x	
8	Đào tạo (02 Thạc sỹ Nông nghiệp)		x			x			x	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng
1	Báo cáo đánh giá kết quả ứng dụng KH&CN phục vụ phát triển nông nghiệp Tây Nguyên	Từ năm 2021	Các sở Khoa học và công nghệ, sở Nông nghiệp và PTNT của 5 tỉnh thuộc vùng Tây Nguyên (Đăk Lăk, Gia Lai, Kon Tum, Lâm Đồng, Đăk Nông)
2	Báo cáo đánh giá hiện trạng sử dụng, chất lượng đất, nước và tác động của BĐKH đến sản xuất nông nghiệp tại Tây Nguyên	Từ năm 2021	
3	Báo cáo đánh giá hiện trạng công tác phát triển lâm nghiệp và nông lâm kết hợp vùng Tây Nguyên	Từ năm 2021	
4	Báo cáo đánh giá hiện trạng tổ chức và liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị tại Tây Nguyên	Từ năm 2021	
5	Báo cáo đánh giá năng lực làm chủ công nghệ của người dân Tây Nguyên	Từ năm 2021	
6	Báo cáo xây dựng kế hoạch tổng thể định hướng nội dung về KH&CN phục vụ phát triển nông nghiệp bền vững tại Tây Nguyên	Từ năm 2021	

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
3				
...				

PH
CV
G N
T N
★

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Đánh giá được hiện trạng, các cản trở và đề xuất giải pháp về sử dụng tài nguyên đất, nước và tác động của biến đổi khí hậu đến sản xuất nông nghiệp Tây Nguyên, làm cơ sở khai thác sử dụng tài nguyên hợp lý phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững.

- Đánh giá hiện trạng, các yếu tố thúc đẩy và cản trở trong phát triển một số ngành hàng nông, lâm nghiệp chủ yếu tại Tây Nguyên, góp phần khuyến cáo phát triển sản xuất nông nghiệp trên cơ sở có căn cứ khoa học và hợp lý.

- Đánh giá hiện trạng tổ chức và liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị các ngành hàng nông nghiệp chủ yếu tại Tây Nguyên, làm rõ những vấn đề chính của các ngành hàng về nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, từ đó đề xuất cải thiện chuỗi giá trị các ngành hàng nghiên cứu.

- Thông qua đánh giá kết quả ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp, đánh giá năng lực làm chủ khoa học công nghệ của người dân Tây Nguyên, đề tài đã xây dựng được kế hoạch tổng thể về khoa học công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp bền vững tại Tây Nguyên. Các kết quả này có giá trị trong định hướng nghiên cứu khoa học công nghệ và đề xuất các giải pháp phát triển khoa học công nghệ cho nông nghiệp Tây Nguyên.

- Trên cơ sở phân tích sử dụng tài nguyên đất, nước và các vấn đề về biến đổi khí hậu, kết quả nghiên cứu đề tài góp phần đề xuất cải thiện khai thác sử dụng tài nguyên, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên ứng phó với biến đổi khí hậu ngày càng khắc nghiệt tại Tây Nguyên.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ đối với kinh tế - xã hội và môi trường

Hiệu quả kinh tế

Thông qua đánh giá kết quả ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp, đánh giá năng lực làm chủ khoa học công nghệ của người dân Tây Nguyên, đề tài đã xây dựng được kế hoạch tổng thể về khoa học công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp bền vững tại Tây Nguyên. Kết quả này của đề tài sẽ hỗ trợ phát triển nông nghiệp Tây Nguyên để đạt những mục tiêu phát triển kép: *tăng trưởng kinh tế, nâng cao giá trị gia tăng, cải thiện sinh kế người dân qua thu nhập và phúc lợi, cải thiện chất lượng khai thác sử dụng tài nguyên hợp lý, nâng cao nhận thức kinh doanh, phát triển hài hòa nông nghiệp - lâm nghiệp, kinh tế - xã hội với sinh thái môi trường*

Hiệu quả xã hội

Những kết quả nghiên cứu của đề tài về nông, lâm, ngư nghiệp, về tổ chức và liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị góp phần ứng dụng vào thực tiễn để nâng cao dân trí, giải quyết việc làm, tăng thu nhập, nâng cao giá trị gia tăng cho người

dân và cho các địa phương Tây Nguyên, đặc biệt là người các dân tộc thiểu số, góp phần cải thiện sinh kế bền vững cho người dân Tây Nguyên

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

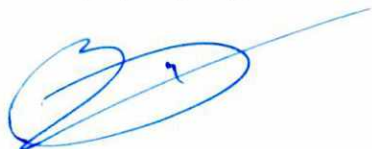
Giải thích lý do:

Đề tài thực hiện đủ số lượng sản phẩm theo yêu cầu. Các báo cáo đã phản ánh được các nội dung nghiên cứu, và đáp ứng được mục tiêu mà đề tài đề ra.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ

(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)



THỦ TRƯỞNG

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



PHÓ GIÁM ĐỐC.

Phạm Bảo Dương